

Số: **717** /VTTC-KTTC

V/v: Công bố Báo cáo tình hình quản trị Công ty
6 tháng năm 2026

Hà Nội, ngày 30 tháng 07 năm 2026

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên công ty: Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại - Vinacomin
2. Mã chứng khoán : DLT
3. Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 8 tòa nhà Việt á, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, TP Hà Nội
4. Điện thoại: 024.3518 0079
5. Người được ủy quyền công bố thông tin: Ông Trịnh Đăng Thuận
6. Loại thông tin công bố : ☐ 24h ☐ 72h ☐ Yêu cầu ☒ Định kỳ
7. Nội dung thông tin công bố: Báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng năm 2026.

Thông tin này đã được công bố trên Website của Công ty vào ngày 30/07/2026 theo đường dẫn : www.vttc.net.vn (Danh mục: “Quan hệ cổ đông” / “Công bố thông tin”).

Chúng tôi cam kết các thông tin trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin công bố.

*** Tài liệu đính kèm :** Báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng năm 2026 Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại – Vinacomin (Số 32/BC-VTTC-HĐQT ngày 29/07/2026).

Người được ủy quyền công bố thông tin

Nơi nhận :

- Như trên;
- Website Cty;
- Lưu KTTC, TCHC.



Trịnh Đăng Thuận

**BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(6 tháng Năm 2026)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty: Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại - Vinacomin
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 8, tòa nhà Việt Á, phố Duy Tân, P.Cầu Giấy, Hà Nội
- Điện thoại: 02435180079 Fax:024 38510413 Email: vttc@vttc.net.vn Website: www.vttc.net.vn
- Vốn điều lệ: 25.000.560.000 đồng (Hai mươi lăm tỷ, năm trăm sáu mươi nghìn đồng)
- Mã chứng khoán: DLT
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: không có.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

1. Trong 6 tháng đầu năm 2026, Đại hội đồng cổ đông công ty tổ chức họp 01 cuộc họp thường niên vào ngày 21/04/2026; Trình tự, thủ tục họp đảm bảo đúng qui định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty và đã triển khai đầy đủ các nội dung công tác thuộc nhiệm vụ và quyền hạn của ĐHĐCĐ.
2. ĐHĐCĐ đã thông qua Nghị quyết như sau:

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2026/NQ-VTTC-ĐHĐCĐ	21/4/2026	1/Thông qua Báo cáo số 16/BC- VTTC-HĐQT ngày 31/03/2026 về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025, kế hoạch SXKD năm 2026; Trong trường hợp thị trường có sự biến động ảnh hưởng đến việc thực hiện kế hoạch SXKD và/hoặc Kế hoạch ĐTXD năm 2026 đã được ĐHĐCĐ thông qua, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xem xét, quyết định điều chỉnh tăng hoặc giảm kế hoạch và chỉ đạo triển khai kế hoạch điều chỉnh đảm bảo lợi ích của Công ty và các cổ đông công ty. 2/ Thông qua Báo cáo số 17/BC-VTTC-HĐQT ngày 31/03/2026 về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026; 3/ Thông qua nội dung Báo cáo số 02/BC-VTTC-BKS ngày 31/03/2026 về hoạt động của Ban kiểm soát với 02 nội dung: - Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát năm 2025. - Đánh giá Kết quả SXKD và thẩm định Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty sau kiểm toán.; 4/ Phê duyệt mức chi thù lao HĐQT, BKS Công ty và tiền lương cho Ban lãnh đạo điều hành năm 2025; Kế hoạch chi trả thù lao, tiền lương năm 2026 theo nội dung chi tiết tại Báo cáo số 18/BC-VTTC-HĐQT ngày 31/03/2026 của Hội đồng quản trị Công ty; 5/ Thông qua Báo cáo tài chính của Công ty năm 2025 đã được kiểm toán

			6/ Phê duyệt Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 theo nội dung tại Tờ trình số 19/ VTTC- HĐQT ngày 31/03/2026
			7/ Thông qua nội dung Tờ trình số 20/TTr-VTTC-HĐQT ngày 31/03/2026 Về việc chấp thuận các giao dịch thuộc trường hợp quy định tại Điểm b khoản 4 Điều 293 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020;
			8/ Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán BDO thực hiện chức năng kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 theo đề xuất của Ban kiểm soát Công ty tại Tờ trình số 03/TTr-VTTC-BKS ngày 31/03/2026 và ủy quyền cho Giám đốc công ty đàm phán, ký hợp đồng thuê Công ty kiểm toán BDO thực hiện
			9/ Nhất trí giao cho Hội đồng quản trị Công ty triển khai và thực hiện các nội dung đã được thông qua tại phiên họp thường niên năm 2026 theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Ban Kiểm soát có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết này. Trong trường hợp phải điều chỉnh kế hoạch SXKD cho phù hợp với điều kiện thực tế phát sinh, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xem xét, ra quyết định điều chỉnh kế hoạch và báo cáo ĐHĐCĐ trong phiên họp gần nhất.

II. Hội đồng quản trị (6 tháng Năm 2026)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Phạm Đăng Phú	Chủ tịch HĐQT	05/09/2023	
2	Ông Nguyễn Thanh Tùng	UV.HĐQT	26/04/2022	
3	Bà Nguyễn Quỳnh Phương	UV.HĐQT	22/06/2020	
4	Ông Nguyễn Thành Trung	UV.HĐQT	24/04/2023	
5	Ông Nguyễn Trung Tuyền	UV HĐQT	24/04/2025	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Phạm Đăng Phú	05/05	100%	
2	Ông Nguyễn Thanh Tùng	05/05	100%	
3	Bà Nguyễn Quỳnh Phương	05/05	100%	
4	Ông Nguyễn Thành Trung	05/05	100%	
5	Ông Nguyễn Trung Tuyền	05/05	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

HĐQT thực hiện đầy đủ trách nhiệm giám sát, chỉ đạo Giám đốc Công ty và các cán bộ quản lý, cán bộ điều hành khác trong việc quản lý, điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Qua quá trình giám sát, HĐQT đánh giá như sau:

- Trong 6 tháng đầu năm 2026, Ban giám đốc Công ty đã triển khai các giải pháp điều hành một cách linh hoạt, kịp thời nắm bắt cơ hội, tháo gỡ những vướng mắc khó khăn trong SXKD, tiết kiệm chi phí, phát huy tối ưu mọi nguồn lực thực tế của Công ty. Do đó, mặc dù tình hình thị trường, cơ chế sách có rất nhiều biến động phức tạp, ảnh hưởng lớn đến hiệu quả kinh doanh nhưng hầu hết các lĩnh vực công tác trong toàn Công ty vẫn duy trì vận hành thông suốt và kết quả SXKD đạt xấp xỉ 50% kế hoạch cả năm.

- Ban giám đốc điều hành Công ty đã có sự phân công, phân nhiệm rõ ràng. Giám đốc chịu trách nhiệm chỉ đạo, bao quát chung và phân công ủy quyền cho các PGĐ chịu trách nhiệm về từng lĩnh vực công tác cụ thể, đảm bảo được tính chuyên nghiệp, phát huy khả năng, thế mạnh của từng đồng chí. Các vấn đề mang tính chiến lược hoặc có tầm ảnh hưởng, liên quan đến hoạt động chung của Công ty đều được Ban lãnh đạo điều hành tập trung trí tuệ tập thể để giải quyết.

- Giám đốc Công ty đã thực hiện nghiêm túc, đầy đủ quyền hạn và nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Công ty với tinh thần trách nhiệm cao; chủ động, linh hoạt trong điều hành các hoạt động kinh doanh;

- Các thành viên trong Ban lãnh đạo Công ty đã thực hiện tốt chức trách nhiệm vụ được giao, chấp hành nghiêm chỉnh cơ chế, chính sách pháp luật của Nhà nước, Điều lệ, Quy chế, quy định của Công ty.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị : không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (6 tháng năm 2026)

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
I	Nghị quyết			
1	01/2026/NQ-VTTC-HĐQT	08/01/2026	Chấp thuận thực hiện các hợp đồng và giao dịch giữa Công ty với Tập đoàn CN Than – Khoáng sản Việt Nam (TKV), các chi nhánh, công ty con và người liên quan khác của TKV	60%
2	02/2026/NQ-VTTC-HĐQT	08/01/2026	Thông qua kế hoạch SXKD và kế hoạch ĐTXD năm 2026	100%
3	03/2026/NQ-VTTC-HĐQT	08/01/2026	Phê duyệt Hệ thống thang lương, bảng lương và phụ cấp lương năm 2026 của Công ty	100%
4	04/2026/NQ-VTTC-HĐQT	08/01/2026	1. Thông qua kế hoạch tín dụng phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại – Vinacomin năm 2026. 2. Thông qua nội dung dự thảo Kế hoạch hoạt động năm 2026 của Hội đồng quản trị.	100%
5	05/2026/QĐ-VTTC-HĐQT	21/01/2026	Về việc chuyển xếp lương cho Người quản lý Công ty	100%
6	06/2026/NQ-VTTC-HĐQT	05/02/2026	Chuẩn bị tổ chức phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026	100%
7	07/2026/NQ-VTTC-HĐQT	13/02/2026	Phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện năm 2025	100%
8	08/2026/NQ-VTTC-HĐQT	06/03/2026	Ủy quyền cho ông Nguyễn Thanh Tùng - Giám đốc Công ty ký các Hợp đồng kinh doanh, Hợp đồng tín dụng ...	100%

9	09/2026/NQ-VTTC-HĐQT	06/03/2026	Về việc vay vốn và bảo đảm tiền vay với Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam	100%
10	10/2026/NQ-VTTC-HĐQT	06/03/2026	Về việc thông qua Chương trình và Tài liệu hợp ĐHCĐ thường niên năm 2026	100%
11	11/2026/NQ-VTTC-HĐQT	30/03/2026	Về việc phê duyệt Chương trình và Tài liệu chính thức trình ĐHCĐ Tại phiên họp thường niên năm 2026	100%
12	12/2026/NQ-VTTC-HĐQT	06/04/2026	Bổ sung mục đích vay vốn ngắn hạn tại Ngân hàng TMCP Quân đội - Chi nhánh Hoàn Kiếm	100%
13	13/2026/NQ-VTTC-HĐQT	08/04/2026	Thông qua hạn mức tín dụng tại Ngân hàng No&PINT Việt Nam CN tỉnh Quảng Ninh	100%
14	14/2026/NQ-VTTC-HĐQT	22/04/2026	Phê duyệt Thành viên HĐQT, Phó giám đốc Công ty được nghỉ phép năm 2026 đi du lịch nước ngoài	100%
15	15/2026/ NQ-VTTC-HĐQT	26/05/2026	Cử Giám đốc Công ty đi công tác nước ngoài	100%
II	Quyết định			
1	03/QĐ-VTTC-HĐQT	08/01/2026	Ban hành thang lương, bảng lương Công ty	
2	05/QĐ-VTTC-HĐQT	21/01/2026	Xếp lương mới cho Người quản lý Công ty	
3	08/QĐ-VTTC-HĐQT	05/02/2026	Thành lập ban tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2026	
4	10/QĐ-VTTC-HĐQT	13/02/2026	Phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện năm 2025	
5	27/QĐ-VTTC-HĐQT	16/04/2026	Thành lập Ban thẩm tra tư cách cổ đông	
6	30/QĐ-VTTC-HĐQT	27/05/2026	Cử ông N.Thnh.Tùng – Giám đốc Công ty đi công tác nước ngoài	

III. Ban kiểm soát (06 tháng năm 2026)

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Nguyễn Thị Lương Anh	Trưởng ban	21/4/2025	Cử nhân kinh tế
2	Ông Phan Thành Chung	Thành viên BKS	22/06/2020	Cử nhân kế toán
3	Ông Hoàng Văn Kiệm	Thành viên BKS	21/4/2025	Cử nhân TCKT

2. Cuộc họp của BKS:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Thị Lương Anh	2/2	100%	100%	
2	Ông Phan Thành Chung	2/2	100%	100%	
3	Ông Hoàng Văn Kiệm	2/2	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Ban kiểm soát Công ty thực hiện thường xuyên hoạt động kiểm tra, giám sát các hoạt động của HĐQT và Ban giám đốc điều hành được quy định tại Điều lệ Công ty và luật Doanh nghiệp; xây dựng chương trình hoạt động các quý, năm và thực hiện kiểm tra định kỳ tại các Chi nhánh và Công ty theo đúng kế hoạch.

Qua quá trình giám sát, Ban kiểm soát đánh giá như sau:

a) Về hoạt động quản lý điều hành của HĐQT Công ty:

- HĐQT thực hiện đầy đủ chức năng nhiệm vụ theo luật định thông qua Quy chế hoạt động của HĐQT và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, các Nghị quyết, quyết định và các Quy chế quản lý nội bộ về từng lĩnh vực công tác của Công ty.

- Thông qua Kế hoạch hoạt động, các Nghị quyết, ban hành các Quyết định ... chỉ đạo hoạt động kinh doanh - tài chính - đầu tư - quản lý tiền lương, lao động - quản trị chi phí - sắp xếp tổ chức, nhân sự ... HĐQT Công ty đã tạo được cơ chế phù hợp để Giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong công ty chủ động phát huy năng lực quản lý, điều hành và thực hiện nhiệm vụ một cách hiệu quả; đảm bảo tuân thủ nghiêm túc các quy định hiện hành của pháp luật, của cơ quan quản lý nhà nước cấp trên cũng như Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

- Trong 6 tháng đầu năm 2026, HĐQT đã tổ chức 05 cuộc họp trực tiếp và 06 lần lấy ý kiến biểu quyết của các thành viên bằng văn bản để thống nhất thông qua 15 Nghị quyết, ban hành 06 quyết định và 24 văn bản các loại khác để chỉ đạo, giám sát việc triển khai nhiệm vụ của Ban Giám đốc điều hành Công ty và thực hiện chức năng nhiệm vụ của HĐQT. Các văn bản của HĐQT ban hành đều trong phạm vi thẩm quyền pháp luật qui định và phù hợp điều kiện SXKD thực tế của Công ty.

- HĐQT chuẩn bị đầy đủ về nội dung và cần trọng, bài bản về hình thức tổ chức phiên họp thường niên năm 2026; đảm bảo đúng trình tự, thủ tục của pháp luật; Trình ĐHCĐ thông qua các nội dung, kế hoạch hoạt động trọng yếu của Công ty năm 2026.

- Các thành viên HĐQT thực hiện quyền hạn nhiệm vụ một cách cẩn trọng, trung thực khách quan; không có trường hợp nào xảy ra xung đột về lợi ích với công ty.

b) Về công tác tổ chức thực hiện của Ban giám đốc Công ty:

Ban giám đốc Công ty đã trực tiếp điều hành hoạt động SXKD của Công ty theo chức năng, nhiệm vụ được qui định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ hiện hành của Công ty. Cụ thể như sau:

- Triển khai nghiêm túc, kịp thời các Nghị quyết, quyết định của HĐQT;

- Chủ động đề xuất với HĐQT những giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động và quản lý công ty; Xây dựng Hệ thống thang lương, bảng lương điều chỉnh theo qui định mới của Chính phủ về mức lương tối thiểu vùng áp dụng từ ngày 01/01/2026, trình HĐQT phê duyệt ban hành, đáp ứng kịp thời yêu cầu thực tế hoạt động của Công ty.

- Chủ động, linh hoạt trong việc thu xếp nguồn vốn kịp thời phục vụ hoạt động SXKD; Cẩn trọng chuẩn bị các điều kiện cần thiết để triển khai dự án ĐTXD theo đúng qui trình, thủ tục và phạm vi ủy quyền của HĐQT; Đảm bảo kinh doanh và đầu tư hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn.

- Thực hiện công tác tổ chức nhân sự, quản lý cán bộ đúng qui trình; quản lý và tuyển dụng lao động, đào tạo, nâng lương cho người lao động, quản lý tiền lương, thực hiện chế độ đãi ngộ với người lao động kịp thời, đúng qui chế, qui định.

- Thực hiện đầy đủ và kịp thời các nghĩa vụ đối với NSNN với cổ đông và người lao động.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Ban kiểm soát đã phối hợp với HĐQT trong mọi lĩnh vực hoạt động theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty: BKS được mời tham dự tất cả các cuộc họp của HĐQT và có ý kiến phân tích, đánh giá khách quan đối với các vấn đề thuộc nhiệm vụ quyền hạn của HĐQT, đảm bảo cho các Nghị quyết của HĐQT được thông qua không trái với quy định của pháp luật và phù hợp với tình hình thực tế của công ty.

- Sự phối hợp đối với Ban Giám đốc điều hành: Ban Giám đốc Công ty và các Đơn vị/Phòng ban cung cấp thông tin, tài liệu và tạo mọi điều kiện để các thành viên Ban kiểm soát chủ động xem xét, kiểm tra hoạt động SXKD – quản trị chi phí - quản lý điều hành của Công ty và Đơn vị; Kịp thời đưa ra ý kiến tham vấn, nhắc nhở giúp ban Giám đốc Công ty/Đơn vị thực hiện đúng chức năng, quyền hạn theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty trong mọi lĩnh vực hoạt động.

IV. Ban điều hành:

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Nguyễn Thanh Tùng	11/04/1973	Cử nhân ngoại ngữ	03/05/2018
2	Bà Nguyễn Quỳnh Phương	30/10/1979	Cử nhân kinh tế	01/05/2019
3	Ông Nguyễn Trung Tuyến	18/09/1974	Cử nhân QTKD	15/06/2020

V. Kế toán trưởng: Sau khi kế toán trưởng chấm dứt HĐLĐ vì lý do cá nhân. Hiện tại Công ty chưa bổ nhiệm Kế toán trưởng mới thay thế.

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: *không có*.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

- Danh sách về người có liên quan của công ty: *Theo phụ lục 01 đính kèm*
- Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: *Theo phụ lục 01 đính kèm*
- Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: *Không có*
- Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:
 - Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *Theo phụ lục 01 đính kèm*
 - Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: *Không có*
 - Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác: *Không có*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng năm 2025)

- Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *Theo phụ lục 02 đính kèm*
- Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: *Không có*

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác:

Ngày 27 tháng 5 năm 2026, Công ty nhận được Thông báo số 2407/TB- SGDHN và Quyết định số 701/QĐ-SGDHN của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội về việc đưa cổ phiếu DLT vào diện cảnh báo kể từ ngày 01/6/2026. 

- Công bố thông tin công khai về tình trạng cổ phiếu
- Gửi văn bản giải trình nguyên nhân và phương án khắc phục tình trạng cổ phiếu DLT bị đưa vào diện cảnh báo đến Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội và Ủy Ban chứng khoán Nhà nước
- Hiện nay, Công ty đang trong quá trình triển khai các thủ tục cần thiết nhằm hoàn thành việc tăng vốn điều lệ, bảo đảm đáp ứng điều kiện công ty đại chúng theo quy định của pháp luật.

- Nhu k/g;
- HĐQT, BKS;
- Website cty;
- Luru HĐQT.

Phạm Đăng Phú

**DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG
VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY**
(Kèm theo Báo cáo Quản trị công ty năm 2026 - Số: 32 /BC- VTTC-HĐQT ngày 29 tháng 07 năm 2026)

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty/
1	Phạm Đăng Phú		Chủ tịch HĐQT			05/9/2023			Người nội bộ
2	Nguyễn Thanh Tùng	033CC15333	Thành viên HĐQT- Giám đốc			26/04/2022			Người nội bộ
3	Nguyễn Quỳnh Phương	033CC16818	Thành viên HĐQT -PGĐ			15/6/2015			Người nội bộ
4	Nguyễn Trung Tuyển	033CC11341	Thành viên HĐQT – Phó giám đốc			15/6/2020			Người nội bộ
5	Nguyễn Thành Trung	002C18658	Thành HĐQT			24/04/2023			Người nội bộ
6	Nguyễn Thị Lương Anh		Trưởng Ban kiểm soát			21/4/2025			Người nội bộ
7	Phan Thành Chung	021C054326	Kiểm soát viên			22/4/2016			
8	Hoàng Văn Kiệt		Kiểm soát viên			21/4/2025			
9	Ngô Thị Minh		Thư ký Công ty/ Người phụ trách quản trị Công ty			T8/2013 T10/2025			Người nội bộ
10	Trịnh Đăng Thuận		Người được ủy quyền công bố thông tin						

11	Tập đoàn CN Than – Khoáng sản Việt Nam (TKV)			5700100256 Sở KHĐT TP Hà Nội cấp	Số 3 Dương Đình Nghệ, phường Yên Hòa, Hà Nội			Sở hữu 36% VDL của DLT
12	Công ty CP Cơ Khí Mạo Khê- VINACOMIN			5700526478 – Sở KHĐT tỉnh Quảng Ninh cấp	Khu Quang Trung, Phường Mạo Khê, Tỉnh Quảng Ninh,			Cùng 1 người làm Chủ tịch HĐQT
13	Công ty CP Vận tải và Đưa đón thợ mỏ - VINACOMIN			5700477326 – Sở KHĐT tỉnh Quảng Ninh cấp	Số 750, đường Hoàng Quốc Việt, Tổ 16, Khu Tây Sơn 2, Phường Cửa Ông, Tỉnh Quảng Ninh			
14	Công ty CP Vật tư -TKV			5700100707 – Sở KHĐT tỉnh Quảng Ninh cấp	Tổ 1, Khu 2, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam			
15	Công Ty Cổ Phần Than Hà Tu - Vinacomin			5700101323 Sở KHĐT Tỉnh Quảng Ninh	Tổ 6, khu 3, phường Hà Tu, TP.Hà Long, Quảng Ninh			Cùng do 01 người làm Trưởng ban Kiểm soát
16	Công ty CP Than Đèo Nai - Cọc Sáu TKV			5702162138 Sở KHĐT Tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 24/06/2024	Số 42, phố Kim Đồng, Phường Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam			
17	Viện Khoa học Công nghệ mỏ - TKV			0100101594- Sở KHĐT Hà Nội cấp	Số 3 phố Phan Đình Giót, Phường Phương Liệt, TP Hà Nội, Việt Nam			Trưởng ban BKS của DLT là TV BKS Viện KHCN mỏ

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Tập đoàn CN Than – Khoáng sản Việt Nam (TKV)	Cổ đông lớn	5700100256 Sở KHĐT TP Hà Nội	Số 3 phố Dương Đình Nghệ, Phường Yên Hòa, TP. Hà Nội	Trong 6 tháng đầu Năm 2026	1. Nghị quyết số 01/2026/NQ-VTTC-HĐQT ngày 08/01/2026. 2. Nghị quyết số 01/2026-NQ-VTTC – ĐHĐCĐ ngày 21/4/2026	1. Nội dung bán: Dịch vụ ăn uống, bảo vệ, vệ sinh văn phòng, vé máy bay, - Tổng giá trị giao dịch của các hợp đồng bán trong kỳ: 9.561.934.731 vnd 2. Nội dung mua: Alumin, Hydroxit Nhôm, tiền điện, thuê văn phòng - Tổng giá trị giao dịch của các hợp đồng mua trong kỳ: 26.587.244.915 vnd.	
1.01	Chi nhánh Tập Đoàn CN Than - Khoáng Sản Việt Nam - Công ty Tuyển Than Hòn Gai - Vinacomin	Chi nhánh trực thuộc Tập đoàn TKV	5700100256-002	Số 46 phố Đoàn Thị Điểm, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh			1. Nội dung bán: vé máy bay, cung cấp suất ăn ca công nghiệp. - Tổng giá trị giao dịch của các hợp đồng bán trong kỳ: 86.480.378 vnd. 2. Nội dung mua: 0 vnd	
1.02	Chi nhánh Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam - Công ty Kho Vận và Cảng Cẩm Phả - Vinacomin	Chi nhánh trực thuộc Tập đoàn TKV	5700100256-001	Tổ 93, khu 9B, Phường Cửa Ông, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam			1. Nội dung bán: Sửa chữa băng tải, ăn uống. - Tổng giá trị giao dịch của các hợp đồng trong kỳ: 582.346.344 vnd. 2. Nội dung mua: 0 vnd	
1.03	Chi nhánh Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam - Công ty Nhôm Lâm Đồng - TKV	Chi nhánh trực thuộc Tập đoàn TKV	5700100256-070	Đường Phan Đình Phùng, Tổ 15, Xã Bảo Lâm 1, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam			1. Nội dung bán: Dịch vụ du lịch, vật tư, - Tổng giá trị giao dịch của các hợp đồng trong kỳ: 64.623.632.923 vnd 2. Nội dung mua: 0 vnd	
1.04	Chi nhánh Tập đoàn CN Than - Khoáng sản Việt Nam - Công ty Nhôm Đắk Nông - TKV	Chi nhánh trực thuộc Tập đoàn TKV	5700100256-066	Thôn 11, Xã Nhân Cơ, Tỉnh Lâm Đồng			1. Nội dung bán: Vé máy bay, dịch vụ du lịch, vật tư, - Tổng giá trị giao dịch của các hợp đồng trong kỳ: 167.722.040.302 vnd 2. Nội dung mua: 0 vnd	

1.05	Chi nhánh Tập đoàn CN Than - Khoáng sản Việt Nam - Công ty Than Hạ Long - TKV	Chi nhánh trực thuộc Tập đoàn TKV	5700100256-062	Số 38 tổ 15 Khu 1B, Phường Cửa Ông, Tỉnh Quảng Ninh	Trong 6 tháng đầu Năm 2026	1. Nghị quyết số 01/2026/NQ-VTTC-HĐQT ngày 08/01/2026. 2. Nghị quyết số 01/2026-NQ-VTTC – ĐHĐCĐ ngày 21/4/2026	1. Nội dung bán: Dịch vụ du lịch, ăn nghỉ. - Tổng giá trị giao dịch của các hợp đồng trong kỳ: 614.792.420 vnd 2. Nội dung mua: 0 vnd.	
1.06	Chi nhánh Tập đoàn CN Than - Khoáng sản Việt Nam - Công ty Than Hòn Gai - TKV	Chi nhánh trực thuộc Tập đoàn TKV	5700100256-063	Số 169, đường Lê Thánh Tông, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh			1. Nội dung bán: vật tư hàng hóa, du lịch. - Tổng giá trị giao dịch của các hợp đồng bán trong kỳ: 3.857.811.323 vnd. 2. Nội dung mua: 0 vnd	
1.07	Chi nhánh Tập đoàn CN Than - Khoáng sản Việt Nam - Công ty Than Khe Châm - TKV	Chi nhánh trực thuộc Tập đoàn TKV	5700100256-060	Khu 6, Phường Mông Dương, Tỉnh Quảng Ninh			1. Nội dung bán: Ăn uống, phòng nghỉ, du lịch, vật tư. - Tổng giá trị giao dịch của các hợp đồng bán trong kỳ: 1.918.646.919 vnd. 2. Nội dung mua: 0 vnd	
1.08	Chi nhánh Tập đoàn CN Than - Khoáng sản Việt Nam - Công ty Than Nam Mẫu - TKV	Chi nhánh trực thuộc Tập đoàn TKV	5700100256-058	Số 1A, Đường Trần Phú, Phường Uông Bí, Tỉnh Quảng Ninh			1. Nội dung bán: vé máy bay, dịch vụ du lịch. - Tổng giá trị giao dịch của các hợp đồng bán trong kỳ: 1.382.850.704 vnd. 2. Nội dung mua: 0 vnd	
1.09	Chi nhánh Tập Đoàn CN Than - Khoáng sản Việt Nam - Công ty Than Thống Nhất - TKV	Chi nhánh trực thuộc Tập đoàn TKV	5700100256-031	Số 1, đường Lê Thanh Nghị, Phường Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh			1. Nội dung bán: vé máy bay, vật tư hàng hóa, - Tổng giá trị giao dịch của các hợp đồng bán trong kỳ: 642.800.733 vnd. 2. Nội dung mua: 0 vnd	
1.10	Chi nhánh Tập đoàn Công Nghiệp Than - Khoáng Sản Việt Nam - Công ty Than Uông Bí - TKV	Chi nhánh trực thuộc Tập đoàn TKV	5700100256-065	Tổ 17, khu 3, Phường Vàng Danh, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam			1. Nội dung bán: Vé máy bay, vật tư thiết bị, phòng nghỉ - Tổng giá trị giao dịch của các hợp đồng bán trong kỳ: 1.610.026.744 vnd. 2. Nội dung mua: 0 vnd	
1.11	Chi nhánh Tập đoàn CN Than - Khoáng sản Việt Nam - Trường Quản trị Kinh Doanh - Vinacomin		5700100256-068	Số 25 Ngõ 46, Phố An Hòa, Phường Đại Mỗ, TP Hà Nội, Việt Nam			1. Nội dung bán: dịch vụ du lịch. - Tổng giá trị giao dịch của các hợp đồng bán trong kỳ: 311.744.107 vnd. 2. Nội dung mua: 0 vnd	

1.12	Chi nhánh Tập Đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam- Công ty Tuyển Than Cửa Ông - TKV		5700100256-033	Tổ 48, Khu 4B2, Phường Cửa Ông, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam	Trong 6 tháng đầu Năm 2026	1. Nghị quyết số 01/2026/NQ-VTTC-HĐQT ngày 08/01/2026. 2. Nghị quyết số 01/2026-NQ-VTTC – ĐHĐCĐ ngày 21/4/2026	1. Nội dung bán: vật tư (băng tải). - Tổng giá trị giao dịch của các hợp đồng bán trong kỳ: 883.808.100 vnd. 2. Nội dung mua: 0 vnd	
1.13	CN Tập Đoàn CN Than - Khoáng Sản Việt Nam - Công Ty Xây Lắp Mỏ - TKV	Chi nhánh trực thuộc Tập đoàn TKV	5700100256-067	Số 804, Khu 7B, Phường Cửa Ông, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam			1. Nội dung bán: ăn uống, phòng nghỉ. - Tổng giá trị giao dịch của các hợp đồng bán trong kỳ: 62.590.538 vnd. 2. Nội dung mua: 0 vnd	
1.14	CN Tập Đoàn CN Than - Khoáng Sản Việt Nam - Công Ty Than Quang Hanh - TKV		5700100256-059	Số 302, đường Trần Phú, Phường Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam			1. Nội dung bán: vé máy bay, phòng nghỉ KS. - Tổng giá trị giao dịch của các hợp đồng bán trong kỳ: 31.486.916 vnd. 2. Nội dung mua: 0 vnd	
1.15	CN Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam - Công ty Than Dương Huy - TKV		5700100256-032	Ô 5, Khu phố Trần Hưng Đạo, Phường Quang Hanh, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam			1. Nội dung bán: vé máy bay, dịch vụ ăn uống, phòng nghỉ KS. - Tổng giá trị giao dịch của các hợp đồng bán trong kỳ: 68.128.715 vnd. 2. Nội dung mua: 0 vnd	
1.16	CN Tập Đoàn CN Than - Khoáng Sản Việt Nam - Công Ty Than Mạo Khê- TKV	Chi nhánh trực thuộc Tập đoàn TKV	5700100256-030	Khu Dân Chủ, Phường Mạo Khê, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam			1. Nội dung bán: vé máy bay - Tổng giá trị giao dịch của các hợp đồng bán trong kỳ: 34.812.222 vnd. 2. Nội dung mua: 0 vnd	

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát:
KHÔNG CÓ PHÁT SINH.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

ST T	Tên Công ty có phát sinh giao dịch	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Họ tên thành viên HĐQT/ Ban Kiểm soát/ Giám đốc có liên quan	Ghi chú
1	Công ty CP Vật tư -TKV	5700100707 Sở KHĐT Tỉnh Quảng Ninh	Tổ 1, Khu 2, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam	Trong 6 tháng đầu Năm 2026	1. Nội dung bán: vé máy bay, vận chuyển, ăn uống, dịch vụ du lịch. - Tổng giá trị giao dịch của các hợp đồng bán trong kỳ: 1.343.673.260 vnd. 2. Nội dung mua: 0 vnd	Ông Phạm Đặng Phú Chủ tịch HĐQT Công ty đồng thời là Chủ tịch của các Công ty này	1.Nghị quyết số 01/2026/N Q-VTTC- HĐQT ngày 08/01/2026. 2. Nghị quyết số 01/2026- NQ-VTTC – ĐHĐCĐ ngày 21/4/2026
2	Công ty CP vận tải và đưa đón thợ mỏ - Vinacomin	5700477326 Sở KHĐT Tỉnh Quảng Ninh	Số 750, đường Hoàng Quốc Việt, Tổ 16, Khu Tây Sơn 2, Phường Cửa Ông, Tỉnh Quảng Ninh		1. Nội dung bán: vật tư. - Tổng giá trị giao dịch của các hợp đồng bán trong kỳ: 869.946.648 vnd. 2. Nội dung mua: vé xe đưa đón công nhân. - Tổng giá trị giao dịch mua: 198.779.971 vnd		
3	Công ty CP Than Đèo Nai – Cọc Sáu -TKV	5702162138 Sở KHĐT Tỉnh Quảng Ninh	Số 42, phố Kim Đồng, Phường Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam		1. Nội dung bán: dịch vụ du lịch, suất ăn ca công nghiệp, vật tư (lốp xe tải), sửa chữa lốp xe. - Tổng giá trị giao dịch của các hợp đồng bán trong kỳ: 39.126.111.648 vnd. 2. Nội dung mua: tiền điện sử dụng - Tổng giá trị giao dịch của các hợp đồng mua trong kỳ: 221.766.374 vnd	Bà Nguyễn Thị Lương Anh – TB Kiểm soát của DLT và đồng thời là TB Kiểm soát/TV Ban KS của các Công ty/Đơn vị này	
4	Công ty CP Than Hà Tu - Vinacomin	5700101323 Sở KHĐT Tỉnh Quảng Ninh	Tổ 6, khu phố Hà Tu 3, Phường Hà Tu, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam		1. Nội dung bán: vật tư, suất ăn ca công nghiệp, lốp xe, dịch vụ du lịch - Tổng giá trị giao dịch của các hợp đồng bán trong kỳ: 32.090.969.477 vnd. 2. Nội dung mua: thuê dây chuyền SX bánh mì - Tổng giá trị giao dịch của các hợp đồng mua trong kỳ: 34.008.000 vnd		

5	Viện Khoa học Công nghệ mỏ - TKV	0100101594-Sở KHĐT Hà Nội cấp	Số 3 phố Phan Đình Giót, Phường Phương Liệt, TP Hà Nội, Việt Nam	1. Nội dung bán: thiết bị khoan, phòng nghỉ KS - Tổng giá trị giao dịch của các hợp đồng bán trong kỳ 208.453.889 vnd. 2. Nội dung mua: 0		
---	----------------------------------	-------------------------------	--	---	--	--

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: KHÔNG CÓ PHÁT SINH.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: KHÔNG CÓ PHÁT SINH.

Lập biểu

Ngô Thị Minh



Phạm Đăng Phú

GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

(Kèm theo Báo cáo quản trị Công ty năm 2026 - Số: 32/BC- VTTC-HĐQT ngày 29 tháng 07 năm 2026)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

STT	Họ tên	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Phạm Đăng Phú		Chủ tịch HĐQT	034066004781		0	0	Người nội bộ
1.1.	Nguyễn Thị Thoa					0		Mẹ đẻ
1.2.	Phạm Thị Thu Hương					0		Vợ
1.3	Phạm Phương Lâm					0		Con đẻ
1.4	Phạm Ngọc Bảo Châu					0		Con đẻ
1.5	Phạm Đăng Phúc							Con đẻ
1.6	Phạm Thùy Dương					0		Con đẻ
1.7	Phạm Đức Hiền					0		Anh ruột
1.8	Phạm Thanh Hội					0		Anh ruột
1.9	Phạm Thị Phương					0		Em ruột
1.10	Phạm Tiến Vòng					0		Bố vợ
1.11	Đỗ Thị Tích					0		Mẹ vợ
1.12	Phạm Văn Tiến					0		Em vợ
1.13	Phạm Văn Chiến					0		Em vợ
1.14	Công ty CP Cơ Khí Mạo Khê-VINACOMIN					0		Ô. Phú đồng thời là Chủ tịch HĐQT
1.15	Công ty CP Vận tải và Đưa đón thợ mỏ -VINACOMIN					0		
1.16	Công ty CP Vật tư-TKV					0		
1.17	Tập đoàn CN Than - Khoáng Sản Việt Nam (TKV)					0		Cơ quan chủ quan của Ô. Phú

2	Nguyễn Thanh Tùng	033CC15 333	Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty	030073000170		44.392	1,77%	
2.1	Nguyễn Quang Thiệu							Bố đẻ
2.2	Nguyễn Thị Loan							Mẹ đẻ
2.3	Nguyễn Thanh Huyền							Vợ
2.4	Nguyễn Minh Hiếu							Con đẻ
2.5	Nguyễn Gia Bách							Con đẻ
2.6	Nguyễn Quang Thành							Anh ruột
2.7	Cao Thị Kim Ngân							Chị dâu
2.8	Nguyễn Thị Ngọc Dung							Chị ruột
2.9	Nguyễn Văn Sơn							Anh rể
2.10	Nguyễn Quang Tuấn							Anh ruột
2.11	Nguyễn Xuân Lan							Chị dâu
2.12	Nguyễn Huy Khanh							Anh ruột
2.13	Nguyễn Thị Thu Hà							Mẹ vợ
2.14	Nguyễn Đình Thanh							Bố vợ
2.15	Nguyễn Thanh Hiếu							Em vợ
2.16	Nguyễn Lê Huy							Em vợ
2.17	Bùi Quang Ngọc							Em vợ
3	Nguyễn Quỳnh Phương	033CC16 818	Thành viên HĐQT – PGĐ	037179010926		174.463	6,98%	Người nội bộ
3.1	Hoàng Quốc Cường					0	0	Chồng
3.2	Hoàng Gia Hân					0	0	Con đẻ
3.3	Hoàng Bảo Hân					0	0	Con đẻ
3.4	Đinh Thị Mai					0	0	Mẹ đẻ
3.5	Nguyễn Đức Thành					0	0	Bố đẻ
3.6	Nguyễn Việt Hà					0	0	Chị ruột
3.7	Hàruhiko							Anh rể
3.8	Nguyễn Bảo Quyên							Em ruột
3.9	Hoàng Quốc Cư							Bố chồng
3.10	Nguyễn Thị Hải							Mẹ chồng
3.11	Hoàng Thị Phương Hòa							Chị chồng

3.12	Hoàng Thị Thu Hương							Chị chồng
3.13	Hoàng Thị Thu Hiền							Chị chồng
3.14	Hoàng Thị Hồng Hạnh							Chị chồng
4	Nguyễn Thành Trung		TV HĐQT	022078003877		14.539	0,58%	Người nội bộ
4.1	Trần Thị Huệ Chi					2.626		Vợ
4.2	Nguyễn Đan Lê					0	0	Con đẻ
4.3	Nguyễn Nguyệt Hà					0	0	Con đẻ
4.4	Nguyễn Nhật Nam					0	0	Con đẻ
4.5	Nguyễn Duy Dựng					0	0	Bố đẻ
4.6	Phạm Thị Miên					0	0	Mẹ đẻ
4.7	Nguyễn Thị Thanh Huyền							Chị ruột
4.8	Trần Duy Hạng							Bố vợ
4.9	Nguyễn Thị Minh							Mẹ vợ
4.10	Trần Thị Loan							Chị vợ
4.11	Trần Thị Bích Phượng							Chị vợ
4.12	Trần Hắc Hải							Anh vợ
4.13	Trần Huy Sơn							Anh vợ
5	Nguyễn Trung Tuyển	033CC11 341	TV HĐQT- Phó giám đốc	022074002613		6.537	0,26%	Người nội bộ
5.1	Nguyễn Xuân Tiếp							Bố đẻ
5.2	Ngô Thị Xuân							Mẹ đẻ
5.3	Phạm Thu Lâm							Vợ
5.4	Nguyễn Trung Hiếu							Con đẻ
5.5	Nguyễn Hùng Sơn							Con đẻ
5.6	Nguyễn Thế Giáp							Anh ruột
5.7	Nguyễn Thị Kim Thúy							Chị ruột
5.8	Nguyễn Thị Thu Thủy							Em ruột
6	Nguyễn Thị Lương Anh		Trưởng ban Kiểm soát	001171013381		0	0	Người nội bộ
6.1	Nguyễn Đình Thanh					0	0	Bố đẻ
6.2	Lương Thị Ngọc Bích					0	0	Mẹ đẻ
6.3	Trịnh Đắc Hòa					0	0	Chồng

6.4	Trịnh Như Phương				0	0	Con đẻ
6.5	Trịnh Minh Đức				0	0	Con đẻ
6.6	Nguyễn Thị Lương Nga				0	0	Chị ruột
6.7	Nguyễn Thạc Cương				0	0	Em ruột
6.8	Nguyễn Lương Vinh				0	0	Em ruột
6.9	Trịnh Đắc Đậu				0	0	Em chồng
6.10	Trịnh Việt Hà				0	0	Em chồng
6.11	Trịnh Thị Nguyệt Hằng				0	0	Chị chồng
6.12	Trịnh Song Nga				0	0	Em chồng
6.13	Trịnh Phú Thuận				0	0	Em chồng
6.14	Công ty CP Than Đèo Nai - Cọc Sáu TKV				0	0	Bà Lương Anh là TB
6.15	Công ty CP Than Hà Tu – Vinacomin				0	0	Kiểm soát
6.16	Viện KHCN mỏ - TKV				0	0	Bà Lương Anh là TV Ban KS
7	Hoàng Văn Kiệm		Kiểm soát viên	033057000600	0	0	Người nội bộ
7.1	Lê Thị Loan				0	0	Vợ
7.2	Hoàng Lệ Ly				0	0	Con đẻ
7.3	Hoàng Liên Hà				100	0,0003	Con đẻ
7.4	Hoàng Lê Phan				0	0	Con đẻ
8	Phan Thành Chung		Kiểm soát viên	022082000082	20.500	0,81%	Người nội bộ
8.1	Phan Đăng Chuyên				0	0	Bố đẻ
8.2	Phan Thị Hồng Thơm				0	0	Mẹ đẻ
8.3	Phan Thị Lương Hiền				0	0	Chị ruột
8.4	Phan thị Bích Huệ				0	0	Chị ruột
8.5	Phan Đăng Chính				0	0	Anh ruột
8.6	Nguyễn Thanh Loan				0	0	Vợ
8.7	Phan Đức Tuệ				0	0	Con đẻ
8.8	Phan Đăng				0	0	Con đẻ

9	Trịnh Đăng Thuận		Người được ủy quyền CBTT	022072011065				Người nội bộ
9.1	Lê Thị Thùy Linh					0	0	Vợ
9.2	Trịnh Đăng Khoa					0	0	Con đẻ
9.3	Trịnh Ngọc Minh Châu					0	0	Con đẻ
9.4	Trịnh Đăng Thanh					0	0	Anh ruột
9.5	Phạm Thị Bích Hồng					0	0	Chị dâu
9.6	Trịnh Thị Hải					0	0	Chị ruột
9.7	Nguyễn Ngọc Hoàng					0	0	Anh rể
9.8	Trịnh Thị Hằng					0	0	Chị ruột
9.9	Giang Văn Hoa							Anh rể
9.10	Trịnh Thị Hà							Chị ruột
9.11	Định Văn Việt							Anh rể
9.12	Lê Hải Hùng							Bố vợ
9.13	Nguyễn Thị Nga							Mẹ vợ
9.14	Lê Tố Uyên							Em vợ
9.15	Lê Thị Thùy Trang							Em vợ
10	Ngô Thị Minh		Thư ký HĐQT/Người PT quản trị Cty	022174000052		3.841	0,15%	Người nội bộ
10.1	Nguyễn Thái Hà					2.000	0.079%	Chồng
10.2	Nguyễn Thị Minh Hạnh					0	0	Con đẻ
10.3	Ngô Xuân Nhạc					0	0	Bố đẻ
10.4	Nguyễn Thị Hòa					0	0	Mẹ đẻ
10.5	Ngô Huy Đông					0	0	Em ruột
10.6	Lê Thị Ngọc Cẩm					0	0	Mẹ chồng

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: KHÔNG CÓ PHÁT SINH.

Lập Biểu

[Signature]

Ngô Thị Minh

